

**GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP
CÔNG TY CỔ PHẦN**

Mã số doanh nghiệp: 0302910950

Đăng ký lần đầu: ngày 29 tháng 04 năm 2003

Đăng ký thay đổi lần thứ: 8, ngày 12 tháng 02 năm 2025

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN THÀNH
PHỐ HỒ CHÍ MINH

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: HO CHI MINH CITY SECURITIES
CORPORATION

Tên công ty viết tắt: HSC

2. Địa chỉ trụ sở chính

*Tầng 2,5,6,7,11 và 12 Tòa nhà AB, 76A Đường Lê Lai, Phường Bến Thành, Quận 1,
Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam*

Điện thoại: 028 38233 299

Fax: 028 38233 301

Email: info@hsc.com.vn

Website: hsc.com.vn

3. Vốn điều lệ: 7.208.115.320.000 đồng.

*Bằng chữ: Bảy nghìn hai trăm lẻ tám tỷ một trăm mười lăm triệu ba trăm
hai mươi nghìn đồng*

Mệnh giá cổ phần: 10.000 đồng

Tổng số cổ phần: 720.811.532

4. Người đại diện theo pháp luật của công ty

* Họ và tên: TRỊNH HOÀI GIANG

Giới tính: Nam

Chức danh: Tổng giám đốc

Sinh ngày: 28/01/1969 Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân:

Ngày cấp: Nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý Hành chính về Trật tự Xã hội

Địa chỉ thường trú:

Địa chỉ liên lạc:



NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG BẤT THƯỜNG NĂM 2024
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN TP. HỒ CHÍ MINH

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội khóa 14 nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội khóa 14 nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;
- Điều lệ của Công ty Cổ phần Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh được thông qua tại Nghị quyết số 01/2022/NQ-ĐHĐCĐ ngày 08/08/2022;
- Biên bản số 03/2024/BB-ĐHĐCĐ ngày 04/12/2024 của Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2024 Công ty cổ phần Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh.

QUYẾT NGHỊ

ĐIỀU 1

Đại hội đồng cổ đông bất thường (“ĐHĐCĐ”) năm 2024 thông qua Phương án phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu của Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh. Chi tiết như sau:

I. Phương án phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu

1. Tên tổ chức phát hành: Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (“HSC”)
2. Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh
3. Mã chứng khoán: HCM
4. Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
5. Mệnh giá: 10.000 (Mười nghìn) đồng/cổ phần
6. Tổng số cổ phiếu đã phát hành: 720.811.532 cổ phiếu
7. Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 719.971.114 cổ phiếu
8. Số lượng cổ phiếu quỹ: 840.418 cổ phiếu
9. Số lượng cổ phiếu dự kiến chào bán: 359.985.557 cổ phiếu
10. Tổng giá trị chào bán dự kiến theo mệnh giá: 3.599.855.570.000 đồng
11. Tỷ lệ chào bán (số lượng cổ phiếu dự kiến chào bán thêm/số lượng cổ phiếu đang lưu hành): 50% (năm mươi phần trăm)
12. Mục đích chào bán: Tăng quy mô vốn hoạt động của Công ty để mở rộng năng lực cho vay giao dịch ký quỹ và bổ sung vốn cho hoạt động tự doanh.

13. Phương thức chào bán: Chào bán cho cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền mua
14. Đối tượng chào bán: Cổ đông hiện hữu bao gồm cổ đông trong nước và cổ đông nước ngoài có tên trong danh sách cổ đông tại ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền mua cổ phiếu chào bán cho cổ đông hiện hữu do Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam lập.
15. Tỷ lệ thực hiện quyền: 2:1 (Cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu tại ngày chốt danh sách sẽ được hưởng 01 quyền mua, cổ đông sở hữu 02 quyền mua sẽ được mua thêm 01 cổ phiếu mới).
16. Giá chào bán dự kiến: 10.000 (Mười nghìn) đồng/cổ phiếu
17. Chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu: Cổ đông hiện hữu được chuyển nhượng quyền mua 01 (một) lần duy nhất cho các đối tượng khác trong thời gian quy định. Người nhận chuyển nhượng quyền mua không được chuyển nhượng quyền mua đó cho người thứ ba.
Cổ đông hiện hữu là nhà đầu tư trong nước không được chuyển nhượng quyền mua cho các nhà đầu tư nước ngoài khác, chỉ được chuyển nhượng quyền mua cho các nhà đầu tư trong nước.
18. Điều kiện hạn chế chuyển nhượng: Cổ phiếu phát hành thêm cho cổ đông hiện hữu là cổ phiếu phổ thông và không bị hạn chế chuyển nhượng.
19. Các cổ đông trong tình trạng hạn chế chuyển nhượng vẫn được nhận quyền mua cổ phiếu. Số lượng cổ phiếu mua thêm từ quyền mua này không bị hạn chế chuyển nhượng.
20. Phương án làm tròn, xử lý phần lẻ cổ phiếu, cổ phiếu lẻ, cổ phiếu còn lại chưa phân phối hết (nếu có):

20.1. Phương án làm tròn, xử lý phần lẻ cổ phiếu, cổ phiếu lẻ:

- Số lượng cổ phiếu phát hành thêm cho mỗi cổ đông hiện hữu sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị để đảm bảo tổng số lượng cổ phiếu phân phối không vượt quá tổng số lượng cổ phiếu đăng ký phát hành.
- Phần lẻ cổ phiếu phát sinh do làm tròn xuống đến hàng đơn vị của mỗi cổ đông (nếu có) được cộng dồn.

Ví dụ: Tại ngày chốt danh sách, cổ đông Nguyễn Văn A sở hữu 1.001 cổ phiếu, sẽ được hưởng 1.001 quyền mua. Với tỷ lệ phân bổ quyền 2:1, số cổ phiếu phát hành thêm cổ đông A là $1.001 \times 1/2 = 500,5$ cổ phiếu. Sau khi làm tròn xuống đến hàng đơn vị, số cổ phiếu mà cổ đông A được quyền mua là 500 cổ phiếu. Phần lẻ 0,5 cổ phiếu phát sinh do làm tròn xuống của cổ đông A sẽ được cộng dồn với phần lẻ cổ phiếu của nhiều cổ đông khác.

20.2. Phương án xử lý cổ phiếu còn lại chưa phân phối hết

a. Cổ phiếu còn lại chưa phân phối hết gồm:

- Số cổ phiếu do cổ đông hiện hữu không đăng ký mua, không nộp tiền mua.
- Số cổ phiếu là phần lẻ phát sinh do làm tròn xuống đến hàng đơn vị được cộng dồn từ nhiều cổ đông.

b. Phương án xử lý:

- Số cổ phiếu còn lại chưa phân phối hết sẽ tiếp tục phân phối cho nhà đầu tư trong nước là cổ đông hiện hữu và/hoặc người lao động của Công ty và/hoặc nhà đầu tư khác với giá bán không thấp hơn giá chào bán cho cổ đông hiện hữu.

- Số cổ phiếu còn lại chưa phân phối hết khi phân phối tiếp cho các đối tượng khác theo quyết định của Hội đồng Quản trị (“HĐQT”) sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 (một) năm kể từ ngày kết thúc đợt chào bán.
 - Việc xử lý cổ phiếu nhà đầu tư không đăng ký mua, không nộp tiền mua, số cổ phiếu lẻ đảm bảo phù hợp theo quy định tại Điều 42 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP.
 - Trong trường hợp hết hạn phân phối cổ phiếu theo quy định của pháp luật (bao gồm cả thời gian được gia hạn nếu có), nếu vẫn còn cổ phiếu chưa phân phối hết thì số cổ phiếu chưa được phân phối hết này sẽ được hủy và HĐQT ra quyết định kết thúc đợt chào bán.
21. Tỷ lệ chào bán thành công tối thiểu của đợt chào bán: Không áp dụng.
22. Thời gian dự kiến chào bán: Trong năm 2025, sau khi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (“UBCKNN”) cấp Giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng. ĐHĐCĐ ủy quyền HĐQT quyết định thời điểm phát hành cụ thể.
23. Phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng tỷ lệ sở hữu nước ngoài: Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty là 49%. Theo Phương án phát hành này, cổ đông hiện hữu là nhà đầu tư trong nước không được chuyển nhượng quyền mua cho các nhà đầu tư nước ngoài khác, chỉ được chuyển nhượng quyền mua cho các nhà đầu tư trong nước. Đồng thời, số cổ phiếu còn lại chưa phân phối hết sẽ tiếp tục phân phối cho nhà đầu tư trong nước là cổ đông hiện hữu và/hoặc người lao động của Công ty và/hoặc nhà đầu tư khác. Do đó, tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa sau khi phát hành tại Công ty đảm bảo là 49%.

II. Phương án sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu

1. Số tiền dự kiến thu được từ đợt chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu là 3.599.855.570.000 đồng sẽ được phân bổ sử dụng cho các hoạt động của Công ty, gồm:

STT	Mục đích sử dụng vốn	Tỷ lệ phân bổ	Giá trị (đồng)	Thời gian dự kiến giải ngân
1	Bổ sung vốn cho hoạt động cho vay giao dịch ký quỹ	70%	2.519.898.899.000	Trong năm 2025, sau khi UBCKNN thông báo nhận được tài liệu báo cáo kết quả chào bán cổ phiếu ra công chúng
2	Bổ sung vốn cho hoạt động tự doanh	30%	1.079.956.671.000	Trong năm 2025, sau khi UBCKNN thông báo nhận được tài liệu báo cáo kết quả chào bán cổ phiếu ra công chúng
	Tổng cộng	100%	3.599.855.570.000	

2. Trong trường hợp kết thúc thời gian phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo quy định, Công ty không chào bán hết số cổ phần như đăng ký, số tiền thực tế thu được từ đợt chào bán thấp hơn so với số tiền dự kiến thu được thì số tiền thực tế thu được từ đợt chào bán sẽ được phân bổ theo tỷ lệ như sau:
- Bổ sung vốn cho hoạt động cho vay giao dịch ký quỹ: 70%.
 - Bổ sung vốn cho hoạt động tự doanh: 30%.

Phần thiếu hụt sẽ được Công ty bù đắp từ các nguồn thu khác hoặc thu xếp từ các nguồn tài chính khác.

3. ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT được thay đổi phương án sử dụng vốn, số tiền thu được từ đợt chào bán với giá trị thay đổi nhỏ hơn 50% số tiền thu được từ đợt chào bán theo quy định pháp luật và phải báo cáo ĐHĐCĐ tại cuộc họp gần nhất.

III. Đăng ký, lưu ký chứng khoán bổ sung và đăng ký niêm yết chứng khoán bổ sung

Toàn bộ số lượng cổ phiếu phát hành thêm cho cổ đông hiện hữu sẽ được đăng ký, lưu ký bổ sung tại Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam và đăng ký niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định pháp luật.

IV. Ủy quyền Hội đồng Quản trị triển khai thực hiện

Ngoài các vấn đề ủy quyền cho HĐQT được nêu cụ thể tại Phương án phát hành và Phương án sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành cho cổ đông hiện hữu trên đây, ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT thực hiện, bao gồm nhưng không giới hạn, các công việc sau đây:

1. Quyết định, sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh Phương án phát hành, bao gồm cả phương án sử dụng vốn chi tiết cho phù hợp với tình hình thực tế của Công ty hoặc theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền phù hợp với phương án đã được ĐHĐCĐ thông qua. Trường hợp quy định pháp luật có thay đổi dẫn đến một hoặc nhiều nội dung tại Phương án phát hành không còn phù hợp thì các nội dung này sẽ được tự động cập nhật và thay đổi tương ứng đảm bảo tuân thủ theo quy định pháp luật hiện hành.
 2. Quyết định việc tạm dừng thực hiện đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu trong trường hợp HĐQT xét thấy cần thiết; và báo cáo ĐHĐCĐ tại kỳ họp thường niên gần nhất;
 3. Thông qua phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài.
 4. Tổ chức thực hiện các văn bản, tài liệu, hồ sơ có liên quan đến việc tăng vốn điều lệ;
 5. Quyết định thời điểm phát hành, lựa chọn ngày chốt danh sách cổ đông để phát hành quyền mua cổ phiếu theo Phương án phát hành sau khi UBCKNN cấp Giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng, đồng thời đảm bảo lợi ích cho cổ đông và phù hợp quy định của Pháp luật.
 6. Thực hiện các thủ tục cần thiết liên quan đến việc phát hành cổ phiếu theo đúng quy định của Điều lệ Công ty và Pháp luật hiện hành;
 7. Triển khai thực hiện các thủ tục để lưu ký và niêm yết bổ sung toàn bộ cổ phiếu phát hành cho cổ đông hiện hữu tại Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam và Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh ngay sau khi hoàn tất việc phát hành;
 8. Thực hiện các thủ tục sửa đổi Điều lệ, đăng ký thay đổi vốn điều lệ, điều chỉnh Giấy phép thành lập và hoạt động của Công ty Cổ phần Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh tại UBCKNN và điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Công ty sau khi hoàn tất đợt phát hành.
 9. HĐQT được ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT và/hoặc Tổng Giám đốc để thực hiện một hoặc một số công việc nêu trên.
- Tỷ lệ biểu quyết thông qua là 75,64%.

ĐIỀU 2

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký, tất cả các Cổ đông của Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh, thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát và toàn thể Cán bộ nhân viên Công ty chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**



JOHAN NYVENE

Nơi nhận:

- Cổ đông HSC;
- Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam;
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội;
- Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam;
- Thành viên HĐQT, BKS và TGD HSC;
- Lưu Vp.HĐQT HSC.



TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG BẤT THƯỜNG NĂM 2024
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN TP. HỒ CHÍ MINH

Về việc: Phương án phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội khóa 14 nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội khóa 14 nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán do Chính phủ ban hành ngày 31/12/2020;
- Điều lệ của Công ty Cổ phần Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh được thông qua tại Nghị quyết số 01/2022/NQ-ĐHĐCĐ ngày 08/08/2022.

Hội đồng Quản trị (“HĐQT”) Công ty Cổ phần Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh kính trình Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) xem xét và thông qua Phương án phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu (“Phương án phát hành”) với các nội dung cụ thể như sau:

I. Phương án phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu

- Tên tổ chức phát hành: Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (“HSC”)
- Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh
- Mã chứng khoán: HCM
- Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá: 10.000 (Mười nghìn) đồng/cổ phần
- Tổng số cổ phiếu đã phát hành: 720.811.532 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 719.971.114 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu quỹ: 840.418 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu dự kiến chào bán: 359.985.557 cổ phiếu
- Tổng giá trị chào bán dự kiến theo mệnh giá: 3.599.855.570.000 đồng
- Tỷ lệ chào bán (số lượng cổ phiếu dự kiến chào bán thêm/số lượng cổ phiếu đang lưu hành): 50% (năm mươi phần trăm)
- Mục đích chào bán: Tăng quy mô vốn hoạt động của Công ty để mở rộng năng lực cho vay giao dịch ký quỹ và bổ sung vốn cho hoạt động tự doanh.
- Phương thức chào bán: Chào bán cho cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền mua
- Đối tượng chào bán: Cổ đông hiện hữu bao gồm cổ đông trong nước và cổ đông nước ngoài có tên trong danh sách cổ đông tại ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền mua cổ phiếu chào bán cho cổ đông hiện hữu do Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam lập.
- Tỷ lệ thực hiện quyền: 2:1 (Cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu tại ngày chốt danh sách sẽ được hưởng 01 quyền mua, cổ đông sở hữu 02 quyền mua sẽ được mua thêm 01 cổ phiếu mới).



16. Giá chào bán dự kiến: 10.000 (Mười nghìn) đồng/cổ phiếu
17. Chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu: Cổ đông hiện hữu được chuyển nhượng quyền mua 01 (một) lần duy nhất cho các đối tượng khác trong thời gian quy định. Người nhận chuyển nhượng quyền mua không được chuyển nhượng quyền mua đó cho người thứ ba.
- Cổ đông hiện hữu là nhà đầu tư trong nước không được chuyển nhượng quyền mua cho các nhà đầu tư nước ngoài khác, chỉ được chuyển nhượng quyền mua cho các nhà đầu tư trong nước.
18. Điều kiện hạn chế chuyển nhượng: Cổ phiếu phát hành thêm cho cổ đông hiện hữu là cổ phiếu phổ thông và không bị hạn chế chuyển nhượng.
19. Các cổ đông trong tình trạng hạn chế chuyển nhượng vẫn được nhận quyền mua cổ phiếu. Số lượng cổ phiếu mua thêm từ quyền mua này không bị hạn chế chuyển nhượng.
20. Phương án làm tròn, xử lý phần lẻ cổ phiếu, cổ phiếu lẻ, cổ phiếu còn lại chưa phân phối hết (nếu có):
- 20.1. Phương án làm tròn, xử lý phần lẻ cổ phiếu, cổ phiếu lẻ:
- Số lượng cổ phiếu phát hành thêm cho mỗi cổ đông hiện hữu sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị để đảm bảo tổng số lượng cổ phiếu phân phối không vượt quá tổng số lượng cổ phiếu đăng ký phát hành.
 - Phần lẻ cổ phiếu phát sinh do làm tròn xuống đến hàng đơn vị của mỗi cổ đông (nếu có) được cộng dồn.
- Ví dụ: Tại ngày chốt danh sách, cổ đông Nguyễn Văn A sở hữu 1.001 cổ phiếu, sẽ được hưởng 1.001 quyền mua. Với tỷ lệ phân bổ quyền 2:1, số cổ phiếu phát hành thêm cho cổ đông A là $1.001 \times 1/2 = 500,5$ cổ phiếu. Sau khi làm tròn xuống đến hàng đơn vị, số cổ phiếu mà cổ đông A được quyền mua là 500 cổ phiếu. Phần lẻ 0,5 cổ phiếu phát sinh do làm tròn xuống của cổ đông A sẽ được cộng dồn với phần lẻ cổ phiếu của nhiều cổ đông khác.
- 20.2. Phương án xử lý cổ phiếu còn lại chưa phân phối hết
- a. Cổ phiếu còn lại chưa phân phối hết gồm:
- Số cổ phiếu do cổ đông hiện hữu không đăng ký mua, không nộp tiền mua.
 - Số cổ phiếu là phần lẻ phát sinh do làm tròn xuống đến hàng đơn vị được cộng dồn từ nhiều cổ đông.
- b. Phương án xử lý:
- Số cổ phiếu còn lại chưa phân phối hết sẽ tiếp tục phân phối cho nhà đầu tư trong nước là cổ đông hiện hữu và/hoặc người lao động của Công ty và/hoặc nhà đầu tư khác với giá bán không thấp hơn giá chào bán cho cổ đông hiện hữu.
 - Số cổ phiếu còn lại chưa phân phối hết khi phân phối tiếp cho các đối tượng khác theo quyết định của HĐQT sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 (một) năm kể từ ngày kết thúc đợt chào bán.
 - Việc xử lý cổ phiếu nhà đầu tư không đăng ký mua, không nộp tiền mua, số cổ phiếu lẻ đảm bảo phù hợp theo quy định tại Điều 42 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP.
 - Trong trường hợp hết hạn phân phối cổ phiếu theo quy định của pháp luật (bao gồm cả thời gian được gia hạn nếu có), nếu vẫn còn cổ phiếu chưa phân phối hết thì số cổ phiếu chưa được phân phối hết này sẽ được hủy và HĐQT ra quyết định kết thúc đợt chào bán.
21. Tỷ lệ chào bán thành công tối thiểu của đợt chào bán: Không áp dụng.
22. Thời gian dự kiến chào bán: Trong năm 2025, sau khi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (“UBCKNN”) cấp Giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng. ĐHĐCĐ ủy quyền HĐQT quyết định thời điểm phát hành cụ thể.
23. Phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng tỷ lệ sở hữu nước ngoài: Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty là 49%. Theo Phương án phát hành này, cổ đông hiện hữu là nhà đầu tư trong nước

không được chuyển nhượng quyền mua cho các nhà đầu tư nước ngoài khác, chỉ được chuyển nhượng quyền mua cho các nhà đầu tư trong nước. Đồng thời, số cổ phiếu còn lại chưa phân phối hết sẽ tiếp tục phân phối cho nhà đầu tư trong nước là cổ đông hiện hữu và/hoặc người lao động của Công ty và/hoặc nhà đầu tư khác. Do đó, tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa sau khi phát hành tại Công ty đảm bảo là 49%.

II. Phương án sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu

- Số tiền dự kiến thu được từ đợt chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu là 3.599.855.570.000 đồng sẽ được phân bổ sử dụng cho các hoạt động của Công ty, gồm:

STT	Mục đích sử dụng vốn	Tỷ lệ phân bổ	Giá trị (đồng)	Thời gian dự kiến giải ngân
1	Bổ sung vốn cho hoạt động cho vay giao dịch ký quỹ	70%	2.519.898.899.000	Trong năm 2025, sau khi UBCKNN thông báo nhận được tài liệu báo cáo kết quả chào bán cổ phiếu ra công chúng
2	Bổ sung vốn cho hoạt động tự doanh	30%	1.079.956.671.000	Trong năm 2025, sau khi UBCKNN thông báo nhận được tài liệu báo cáo kết quả chào bán cổ phiếu ra công chúng
	Tổng cộng	100%	3.599.855.570.000	

- Trong trường hợp kết thúc thời gian phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo quy định, Công ty không chào bán hết số cổ phần như đăng ký, số tiền thực tế thu được từ đợt chào bán thấp hơn so với số tiền dự kiến thu được thì số tiền thực tế thu được từ đợt chào bán sẽ được phân bổ theo tỷ lệ như sau:

- Bổ sung vốn cho hoạt động cho vay giao dịch ký quỹ: 70%.
- Bổ sung vốn cho hoạt động tự doanh: 30%.

Phần thiếu hụt sẽ được Công ty bù đắp từ các nguồn thu khác hoặc thu xếp từ các nguồn tài chính khác.

- ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT được thay đổi phương án sử dụng vốn, số tiền thu được từ đợt chào bán với giá trị thay đổi nhỏ hơn 50% số tiền thu được từ đợt chào bán theo quy định pháp luật và phải báo cáo ĐHĐCĐ tại cuộc họp gần nhất.

III. Đăng ký, lưu ký chứng khoán bổ sung và đăng ký niêm yết chứng khoán bổ sung

Toàn bộ số lượng cổ phiếu phát hành thêm cho cổ đông hiện hữu sẽ được đăng ký, lưu ký bổ sung tại Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam và đăng ký niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định pháp luật.

IV. Ủy quyền Hội đồng Quản trị triển khai thực hiện

Ngoài các vấn đề ủy quyền cho HĐQT được nêu cụ thể tại Phương án phát hành và Phương án sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành cho cổ đông hiện hữu trên đây, ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT thực hiện, bao gồm nhưng không giới hạn, các công việc sau đây:

- Quyết định, sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh Phương án phát hành, bao gồm cả phương án sử dụng vốn chi tiết cho phù hợp với tình hình thực tế của Công ty hoặc theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền phù hợp với phương án đã được ĐHĐCĐ thông qua. Trường hợp quy định pháp luật có thay đổi dẫn đến một hoặc nhiều nội dung tại Phương án phát hành không còn phù hợp thì các nội dung này sẽ được tự động cập nhật và thay đổi tương ứng đảm bảo tuân thủ theo quy định pháp luật hiện hành.

2. Quyết định việc tạm dừng thực hiện đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu trong trường hợp HĐQT xét thấy cần thiết; và báo cáo ĐHCĐ tại kỳ họp thường niên gần nhất;
3. Thông qua phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài.
4. Tổ chức thực hiện các văn bản, tài liệu, hồ sơ có liên quan đến việc tăng vốn điều lệ;
5. Quyết định thời điểm phát hành, lựa chọn ngày chốt danh sách cổ đông để phát hành quyền mua cổ phiếu theo Phương án phát hành sau khi UBCKNN cấp Giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng, đồng thời đảm bảo lợi ích cho cổ đông và phù hợp quy định của Pháp luật.
6. Thực hiện các thủ tục cần thiết liên quan đến việc phát hành cổ phiếu theo đúng quy định của Điều lệ Công ty và Pháp luật hiện hành;
7. Triển khai thực hiện các thủ tục để lưu ký và niêm yết bổ sung toàn bộ cổ phiếu phát hành cho cổ đông hiện hữu tại Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam và Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh ngay sau khi hoàn tất việc phát hành;
8. Thực hiện các thủ tục sửa đổi Điều lệ, đăng ký thay đổi vốn điều lệ, điều chỉnh Giấy phép thành lập và hoạt động của Công ty Cổ phần Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh tại UBCKNN và điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Công ty sau khi hoàn tất đợt phát hành.
9. HĐQT được ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT hoặc Tổng Giám đốc để thực hiện một hoặc một số công việc nêu trên.

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng Cổ đông thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



JOHAN NYVENE

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu Vp. HĐQT

NGHỊ QUYẾT
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN TP. HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 11/GPHĐKD ngày 29/04/2003 và Giấy phép điều chỉnh số 85/GPĐC – UBCK ngày 15/11/2024 do Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước cấp;

Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Nghị quyết số 03/2024/NQ-ĐHĐCĐ ngày 04/12/2024 của Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2024 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Biên bản số 52/2024/BB-HĐQT ngày 13/12/2024 của Hội đồng Quản trị.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN TP. HỒ CHÍ MINH
QUYẾT NGHỊ

ĐIỀU 1

Hội đồng Quản trị thông qua việc triển khai thực hiện Phương án phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu đã được Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2024 thông qua tại Nghị quyết số 03/2024/NQ-ĐHĐCĐ ngày 04/12/2024 (Chi tiết phương án phát hành tại Phụ lục đính kèm).

ĐIỀU 2

Hội đồng Quản trị thông qua phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài đúng với tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty là 49%.

Phương án đảm bảo tỷ lệ sở hữu nước ngoài của đợt chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu dựa trên các cơ sở sau:

- Mục 3, khoản IV, Điều 1 Nghị quyết số 03/2024/NQ-ĐHĐCĐ ngày 04/12/2024 của Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2024, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị thông qua phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài.
- Khoản 8 Điều 10 Điều lệ Công ty, tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty là 49%. Mục 9, khoản I, Điều 1 Nghị quyết số 03/2024/NQ-ĐHĐCĐ ngày 04/12/2024, Đại hội đồng cổ đông đã thông qua số lượng cổ phiếu dự kiến chào bán là 359.985.557 cổ phiếu, tương ứng 50% tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành của Công ty (719.971.114 cổ phiếu).
- Danh sách tổng hợp người sở hữu chứng khoán số 2028/2024-HCM/VSDC-ĐK do Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam cung cấp ngày 01/11/2024, tỷ lệ sở hữu cổ phiếu của nhà đầu tư nước ngoài tại Công ty hiện tại là 45,22% (tương đương 325.966.131 cổ phiếu) trên tổng số lượng cổ phiếu của Công ty.
- Mục 17 khoản I Điều 1 Nghị quyết số 03/2024/NQ-ĐHĐCĐ ngày 04/12/2024, cổ đông hiện hữu được chuyển nhượng quyền mua 01 (một) lần duy nhất cho các đối tượng khác trong thời gian quy định và cổ đông hiện hữu là nhà đầu tư trong nước không được chuyển nhượng quyền mua cho các nhà đầu tư nước ngoài khác, chỉ được chuyển nhượng quyền mua cho các nhà đầu tư trong nước. Điểm b Mục 20.2 khoản 1 Điều 1 Nghị quyết số 03/2024/NQ-ĐHĐCĐ ngày 04/12/2024, số cổ phiếu còn lại chưa phân phối hết sẽ tiếp tục phân phối cho nhà đầu tư trong nước là cổ đông hiện hữu và/hoặc người lao động của Công ty và/hoặc nhà đầu tư khác.

Do đó, tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa sau khi phát hành tại Công ty đảm bảo là 49%.

ĐIỀU 3

Hội đồng Quản trị cam kết sẽ triển khai thực hiện việc đăng ký bổ sung toàn bộ số cổ phiếu được phát hành thêm với Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam và đăng ký niêm yết bổ sung toàn bộ số cổ phiếu được phát hành thêm với Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh theo đúng quy định pháp luật sau khi hoàn thành đợt chào bán.

ĐIỀU 4

Hội đồng Quản trị giao và ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị và/hoặc Tổng Giám đốc tổ chức thực hiện công việc, thủ tục và quyết định ban hành, điều chỉnh, bổ sung các văn bản, tài liệu để triển khai Phương án phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo quy định tại Mục 4, 5, 6, 7 và 8, khoản IV, Điều 1 Nghị quyết số 03/2024/NQ-ĐHĐCĐ của Đại hội đồng cổ đông bất thường ngày 04/12/2024 đáp ứng yêu cầu của cơ quan nhà nước thẩm quyền, phù hợp thực tiễn và quy định của pháp luật liên quan.

ĐIỀU 5

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT**



JOHAN NYVENE

Nơi gửi:

- + Thành viên Hội đồng quản trị,
- + Thành viên Ban Kiểm soát,
- + Ban Tổng Giám đốc,
- + Lưu Văn phòng HĐQT,

PHỤ LỤC

PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU CHO CỔ ĐÔNG HIỆN HỮU CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

I. Phương án phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu

1. Tên tổ chức phát hành: Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (“HSC”)
2. Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh
3. Mã chứng khoán: HCM
4. Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
5. Mệnh giá: 10.000 (Mười nghìn) đồng/cổ phần
6. Tổng số cổ phiếu đã phát hành: 720.811.532 cổ phiếu
7. Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 719.971.114 cổ phiếu
8. Số lượng cổ phiếu quỹ: 840.418 cổ phiếu
9. Số lượng cổ phiếu dự kiến chào bán: 359.985.557 cổ phiếu
10. Tổng giá trị chào bán dự kiến theo mệnh giá: 3.599.855.570.000 đồng
11. Tỷ lệ chào bán (số lượng cổ phiếu dự kiến chào bán thêm/số lượng cổ phiếu đang lưu hành): 50% (năm mươi phần trăm)
12. Mục đích chào bán: Tăng quy mô vốn hoạt động của Công ty để mở rộng năng lực cho vay giao dịch ký quỹ và bổ sung vốn cho hoạt động tự doanh.
13. Phương thức chào bán: Chào bán cho cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền mua
14. Đối tượng chào bán: Cổ đông hiện hữu bao gồm cổ đông trong nước và cổ đông nước ngoài có tên trong danh sách cổ đông tại ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền mua cổ phiếu chào bán cho cổ đông hiện hữu do Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam lập.
15. Tỷ lệ thực hiện quyền: 2:1 (Cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu tại ngày chốt danh sách sẽ được hưởng 01 quyền mua, cổ đông sở hữu 02 quyền mua sẽ được mua thêm 01 cổ phiếu mới).
16. Giá chào bán dự kiến: 10.000 (Mười nghìn) đồng/cổ phiếu
17. Chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu: Cổ đông hiện hữu được chuyển nhượng quyền mua 01 (một) lần duy nhất cho các đối tượng khác trong thời gian quy định. Người nhận chuyển nhượng quyền mua không được chuyển nhượng quyền mua đó cho người thứ ba.
Cổ đông hiện hữu là nhà đầu tư trong nước không được chuyển nhượng quyền mua cho các nhà đầu tư nước ngoài khác, chỉ được chuyển nhượng quyền mua cho các nhà đầu tư trong nước.
18. Điều kiện hạn chế chuyển nhượng: Cổ phiếu phát hành thêm cho cổ đông hiện hữu là cổ phiếu phổ thông và không bị hạn chế chuyển nhượng.
19. Các cổ đông trong tình trạng hạn chế chuyển nhượng vẫn được nhận quyền mua cổ phiếu. Số lượng cổ phiếu mua thêm từ quyền mua này không bị hạn chế chuyển nhượng.
20. Phương án làm tròn, xử lý phần lẻ cổ phiếu, cổ phiếu lẻ, cổ phiếu còn lại chưa phân phối hết (nếu có):
 - 20.1. Phương án làm tròn, xử lý phần lẻ cổ phiếu, cổ phiếu lẻ:
 - Số lượng cổ phiếu phát hành thêm cho mỗi cổ đông hiện hữu sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị để đảm bảo tổng số lượng cổ phiếu phân phối không vượt quá tổng số lượng cổ phiếu đăng ký phát hành.
 - Phần lẻ cổ phiếu phát sinh do làm tròn xuống đến hàng đơn vị của mỗi cổ đông (nếu có) được cộng dồn.

Ví dụ: Tại ngày chốt danh sách, cổ đông Nguyễn Văn A sở hữu 1.001 cổ phiếu, sẽ được hưởng 1.001 quyền mua. Với tỷ lệ phân bổ quyền 2:1, số cổ phiếu phát hành thêm cổ đông A là $1.001 \times 1/2 = 500,5$ cổ phiếu. Sau khi làm tròn xuống đến hàng đơn vị, số cổ phiếu mà cổ đông A được quyền mua là 500 cổ phiếu. Phần lẻ 0,5 cổ phiếu phát sinh do làm tròn xuống của cổ đông A sẽ được cộng dồn với phần lẻ cổ phiếu của nhiều cổ đông khác.

20.2. Phương án xử lý cổ phiếu còn lại chưa phân phối hết

a. Cổ phiếu còn lại chưa phân phối hết gồm:

- Số cổ phiếu do cổ đông hiện hữu không đăng ký mua, không nộp tiền mua.
- Số cổ phiếu là phần lẻ phát sinh do làm tròn xuống đến hàng đơn vị được cộng dồn từ nhiều cổ đông.

b. Phương án xử lý:

- Số cổ phiếu còn lại chưa phân phối hết sẽ tiếp tục phân phối cho nhà đầu tư trong nước là cổ đông hiện hữu và/hoặc người lao động của Công ty và/hoặc nhà đầu tư khác với giá bán không thấp hơn giá chào bán cho cổ đông hiện hữu.
- Số cổ phiếu còn lại chưa phân phối hết khi phân phối tiếp cho các đối tượng khác theo quyết định của Hội đồng Quản trị ("HĐQT") sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 (một) năm kể từ ngày kết thúc đợt chào bán.
- Việc xử lý cổ phiếu nhà đầu tư không đăng ký mua, không nộp tiền mua, số cổ phiếu lẻ đảm bảo phù hợp theo quy định tại Điều 42 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP.
- Trong trường hợp hết hạn phân phối cổ phiếu theo quy định của pháp luật (bao gồm cả thời gian được gia hạn nếu có), nếu vẫn còn cổ phiếu chưa phân phối hết thì số cổ phiếu chưa được phân phối hết này sẽ được hủy và HĐQT ra quyết định kết thúc đợt chào bán.

21. Tỷ lệ chào bán thành công tối thiểu của đợt chào bán: Không áp dụng.

22. Thời gian dự kiến chào bán: Trong năm 2025, sau khi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước ("UBCKNN") cấp Giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng. ĐHCĐ ủy quyền HĐQT quyết định thời điểm phát hành cụ thể.

23. Phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng tỷ lệ sở hữu nước ngoài: Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty là 49%. Theo Phương án phát hành này, cổ đông hiện hữu là nhà đầu tư trong nước không được chuyển nhượng quyền mua cho các nhà đầu tư nước ngoài khác, chỉ được chuyển nhượng quyền mua cho các nhà đầu tư trong nước. Đồng thời, số cổ phiếu còn lại chưa phân phối hết sẽ tiếp tục phân phối cho nhà đầu tư trong nước là cổ đông hiện hữu và/hoặc người lao động của Công ty và/hoặc nhà đầu tư khác. Do đó, tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa sau khi phát hành tại Công ty đảm bảo là 49%.

II. Phương án sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu

1. Số tiền dự kiến thu được từ đợt chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu là 3.599.855.570.000 đồng sẽ được phân bổ sử dụng cho các hoạt động của Công ty, gồm:

STT	Mục đích sử dụng vốn	Tỷ lệ phân bổ	Giá trị (đồng)	Thời gian dự kiến giải ngân
1	Bổ sung vốn cho hoạt động cho vay giao dịch ký quỹ	70%	2.519.898.899.000	Trong năm 2025, sau khi UBCKNN có thông báo nhận được báo cáo kết quả đợt chào bán
2	Bổ sung vốn cho hoạt động tự doanh	30%	1.079.956.671.000	Trong năm 2025, sau khi UBCKNN có thông báo nhận được báo cáo kết quả đợt chào bán

STT	Mục đích sử dụng vốn	Tỷ lệ phân bổ	Giá trị (đồng)	Thời gian dự kiến giải ngân
	Tổng cộng	100%	3.599.855.570.000	

2. Trong trường hợp kết thúc thời gian phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo quy định, Công ty không chào bán hết số cổ phần như đăng ký, số tiền thực tế thu được từ đợt chào bán thấp hơn so với số tiền dự kiến thu được thì số tiền thực tế thu được từ đợt chào bán sẽ được phân bổ theo tỷ lệ như sau:

- Bổ sung vốn cho hoạt động cho vay giao dịch ký quỹ: 70%.
- Bổ sung vốn cho hoạt động tự doanh: 30%.

Phần thiếu hụt sẽ được Công ty bù đắp từ các nguồn thu khác hoặc thu xếp từ các nguồn tài chính khác.

3. ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT được thay đổi phương án sử dụng vốn, số tiền thu được từ đợt chào bán với giá trị thay đổi nhỏ hơn 50% số tiền thu được từ đợt chào bán theo quy định pháp luật và phải báo cáo ĐHĐCĐ tại cuộc họp gần nhất.

III. Đăng ký, lưu ký chứng khoán bổ sung và đăng ký niêm yết chứng khoán bổ sung

Toàn bộ số lượng cổ phiếu phát hành thêm cho cổ đông hiện hữu sẽ được đăng ký, lưu ký bổ sung tại Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam và đăng ký niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định pháp luật.



CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

BÁO CÁO TÌNH HÌNH SỬ DỤNG VỐN
THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RA CÔNG CHÚNG
CHO GIAI ĐOẠN TỪ NGÀY 28 THÁNG 5 NĂM 2024 ĐẾN NGÀY 30 THÁNG 6 NĂM 2024
THEO GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RA CÔNG CHÚNG
SỐ 411/GCN-UBCK VÀ QUYẾT ĐỊNH GIA HẠN SỐ 09/QĐ-UBCK



CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH SỬ DỤNG VỐN
THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RA CÔNG CHÚNG
CHO GIAI ĐOẠN TỪ NGÀY 28 THÁNG 5 NĂM 2024 ĐẾN NGÀY 30 THÁNG 6 NĂM 2024**

NỘI DUNG	TRANG
Thông tin về doanh nghiệp	1 - 2
Báo cáo của Ban Điều hành	3 - 4
Báo cáo kiểm toán độc lập	5 - 6
Báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng cho giai đoạn từ ngày 28 tháng 5 năm 2024 đến ngày 30 tháng 6 năm 2024	7 - 9
Thuyết minh Báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng cho giai đoạn từ ngày 28 tháng 5 năm 2024 đến ngày 30 tháng 6 năm 2024	10 - 13

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

THÔNG TIN VỀ DOANH NGHIỆP

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp

Số 0302910950 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 29 tháng 4 năm 2003. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp thay đổi gần nhất lần thứ 8 cấp ngày 12 tháng 2 năm 2025.

Giấy phép thành lập và hoạt động

Số 11/GPHĐKD ngày 29 tháng 4 năm 2003 do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp. Giấy phép thành lập và hoạt động đã được điều chỉnh nhiều lần và lần gần nhất số 85/GPĐC-UBCK được cấp ngày 15 tháng 11 năm 2024.

Hội đồng Quản trị

Ông Johan Nyvene	Chủ tịch
Ông Lê Anh Minh	Phó chủ tịch
Ông Lê Hoàng Anh	Thành viên
Ông Trần Quốc Tú	Thành viên
Ông Andrew Colin Vallis	Thành viên
Bà Nguyễn Thị Hoàng Lan	Thành viên
Bà Phan Quỳnh Anh	Thành viên

Ban kiểm soát

Bà Đặng Nguyệt Minh	Trưởng ban (từ ngày 3 tháng 6 năm 2024)
	Thành viên (đến ngày 2 tháng 6 năm 2024)
Ông Phạm Nghiêm Xuân Bắc	Thành viên (từ ngày 3 tháng 6 năm 2024 đến ngày 27 tháng 6 năm 2024)
	Trưởng ban (đến ngày 2 tháng 6 năm 2024)
Ông Trần Thái Phương	Thành viên
Bà Nguyễn Thị Xuân Dung	Thành viên (từ ngày 28 tháng 6 năm 2024)

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

THÔNG TIN VỀ DOANH NGHIỆP (tiếp theo)

Ban Điều hành	Ông Trịnh Hoài Giang	Tổng Giám đốc
Tổng Giám đốc và Người đại diện theo pháp luật	Ông Trịnh Hoài Giang	
Trụ sở chính	Tầng 2, 5, 6, 7, 11 và 12, Tòa nhà AB, Số 76A Đường Lê Lai, Phường Bến Thành, Quận 1 Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	
Chi nhánh	Tầng 1 và 2, Tòa Nhà CornerStone, Số 16 Phan Chu Trinh, Phường Phan Chu Trinh, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội, Việt Nam	
Phòng giao dịch	Tầng 3A và 7, Tòa nhà Mặt Trời Sông Hồng, Số 23 Phan Chu Trinh, Phường Phan Chu Trinh, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội, Việt Nam	
Công ty kiểm toán	Công ty TNHH PwC (Việt Nam)	

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

BÁO CÁO CỦA BAN ĐIỀU HÀNH

TRÁCH NHIỆM CỦA BAN ĐIỀU HÀNH CỦA CÔNG TY ĐỐI VỚI BÁO CÁO TÌNH HÌNH SỬ DỤNG VỐN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RA CÔNG CHỨNG CHO GIAI ĐOẠN TỪ NGÀY 28 THÁNG 5 NĂM 2024 ĐẾN NGÀY 30 THÁNG 6 NĂM 2024

Ban Điều hành của Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh ("Công ty") chịu trách nhiệm lập báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cổ phiếu ra công chứng cho giai đoạn từ ngày 28 tháng 5 năm 2024 đến ngày 30 tháng 6 năm 2024 theo Giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chứng số 411/GCN-UBCK và Quyết định gia hạn số 09/QĐ-UBCK ngày 4 tháng 1 năm 2024 ("Báo cáo sử dụng vốn") bao gồm: Báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cổ phiếu ra công chứng cho giai đoạn từ ngày 28 tháng 5 năm 2024 đến ngày 30 tháng 6 năm 2024 và các thuyết minh báo cáo tình hình sử dụng vốn từ trang 7 đến trang 13 phù hợp với cơ sở lập và các nguyên tắc kế toán được trình bày tại Thuyết minh 2 của Báo cáo tình hình sử dụng vốn.

Trong việc lập Báo cáo sử dụng vốn này, Ban Điều hành được yêu cầu phải:

- tuân thủ các yêu cầu của Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán trong việc lập và sử dụng Báo cáo sử dụng vốn;
- thiết lập cơ sở lập và áp dụng nguyên tắc kế toán phù hợp để lập và trình bày Báo cáo sử dụng vốn, bao gồm các giả định được áp dụng để xác định việc sử dụng nguồn vốn thu được từ đợt chào bán cổ phiếu ra công chứng mà Công ty đánh giá là phù hợp với thực tế hoạt động của Công ty và áp dụng một cách nhất quán;
- chịu trách nhiệm bảo đảm rằng quy trình nội bộ và các sổ sách kế toán đúng đắn đã được thiết lập ban đầu (hoặc tái thiết lập cho mục đích tuân thủ yêu cầu của báo cáo này); duy trì sổ sách kế toán thể hiện tình hình sử dụng nguồn vốn thu được từ đợt chào bán cổ phiếu ra công chứng của Công ty với độ chính xác hợp lý tại mọi thời điểm và để làm cơ sở lập Báo cáo sử dụng vốn tuân thủ theo Thuyết minh số 2 của Báo cáo sử dụng vốn. Ban Giám đốc của Công ty cũng chịu trách nhiệm đối với việc thực hiện các biện pháp hợp lý để ngăn ngừa và phát hiện các gian lận hoặc nhầm lẫn; và
- chịu trách nhiệm lập và trình bày các báo cáo tài chính theo Chuẩn mực Kế toán Việt Nam và Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính áp dụng cho các công ty chứng khoán hoạt động tại Việt Nam, để làm cơ sở cho các số liệu trích dẫn trong Báo cáo sử dụng vốn này.

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

BÁO CÁO CỦA BAN ĐIỀU HÀNH (tiếp theo)

PHÊ CHUẨN BÁO CÁO SỬ DỤNG VỐN

Theo đây, chúng tôi phê chuẩn Báo cáo sử dụng vốn bao gồm báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng cho giai đoạn từ ngày 28 tháng 5 năm 2024 đến ngày 30 tháng 6 năm 2024 và các thuyết minh đính kèm từ trang 7 đến trang 13. Báo cáo sử dụng vốn này được lập phù hợp với cơ sở lập và các nguyên tắc kế toán được trình bày tại Thuyết minh 2 của Báo cáo sử dụng vốn.

Thay mặt Ban Điều hành



Trịnh Hoài Giang
Tổng Giám đốc

Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Ngày 26 tháng 2 năm 2025

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP GỬI HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng cho giai đoạn từ ngày 28 tháng 5 năm 2024 đến ngày 30 tháng 6 năm 2024 theo Giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng số 411/GCN-UBCK và Quyết định gia hạn số 09/QĐ-UBCK ("Báo cáo sử dụng vốn") kèm theo của Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh ("Công ty") được lập ngày 26 tháng 2 năm 2025 và được Ban Điều hành của Công ty phê chuẩn ngày 26 tháng 2 năm 2025. Báo cáo sử dụng vốn này bao gồm báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng cho giai đoạn từ ngày 28 tháng 5 năm 2024 đến ngày 30 tháng 6 năm 2024 và các thuyết minh từ trang 7 đến trang 13.

Trách nhiệm của Ban Điều hành

Ban Điều hành của Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày Báo cáo sử dụng vốn của Công ty phù hợp với cơ sở lập và các nguyên tắc kế toán được trình bày tại Thuyết minh 2 của Báo cáo sử dụng vốn và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Điều hành xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo sử dụng vốn không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo sử dụng vốn này dựa trên kết quả cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp và lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo sử dụng vốn của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo sử dụng vốn. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo sử dụng vốn do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo sử dụng vốn nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm việc đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Điều hành cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo sử dụng vốn.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp để làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

BÁO CÁO SỬ DỤNG VỐN

THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RA CÔNG CHÚNG

CHO GIAI ĐOẠN TỪ NGÀY 28 THÁNG 5 NĂM 2024 ĐẾN NGÀY 30 THÁNG 6 NĂM 2024

(Theo Giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng số 411/GCN-UBCK do Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 7 tháng 12 năm 2023 và Quyết định gia hạn số 09/QĐ-UBCK ngày 4 tháng 1 năm 2024)

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước ("UBCKNN")

I GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC PHÁT HÀNH

- | | |
|--|--|
| 1. Tên tổ chức phát hành (đầy đủ): | Công ty Cổ phần Chứng khoán
Thành phố Hồ Chí Minh |
| 2. Địa chỉ trụ sở chính: | Tầng 2, 5, 6, 7, 11 và 12, Tòa nhà AB
Số 76A Đường Lê Lai, Phường Bến Thành,
Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam |
| 3. Điện thoại: | (+84 28) 3823 3299 |
| Fax: | (+84 28) 3823 3301 |
| Website: | https://www.hsc.com.vn |
| 4. Vốn điều lệ: | 7.208.115.320.000 Đồng |
| 5. Mã cổ phiếu: | HCM |
| 6. Nơi mở tài khoản thanh toán: | Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam –
Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh |
| Số hiệu tài khoản: | 1020943295 |
| 7. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp: | Số 0302910950 do Sở Kế hoạch và Đầu tư
Thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 29
tháng 4 năm 2003, thay đổi gần nhất lần thứ 8
ngày 12 tháng 2 năm 2005 |
| Hoạt động kinh doanh chính: | Môi giới chứng khoán, cho vay ký quỹ, tự
doanh chứng khoán, tư vấn đầu tư chứng
khoán, tư vấn tài chính, bảo lãnh phát hành
chứng khoán và lưu ký chứng khoán |
| 8. Giấy phép thành lập và hoạt động: | Số 11/GPHĐKD ngày 29 tháng 4 năm 2003 do
UBCKNN cấp. Giấy phép thành lập và hoạt
động đã được điều chỉnh nhiều lần và lần gần
nhất số 85/GPĐC-UBCK được cấp ngày 15
tháng 11 năm 2024. |

II CHỨNG KHOÁN PHÁT HÀNH

- | | |
|---|--|
| 1. Tên cổ phiếu: | Cổ phiếu Công ty Cổ phần Chứng khoán
Thành phố Hồ Chí Minh |
| Mã cổ phiếu: | HCM |
| 2. Loại cổ phiếu: | Cổ phiếu phổ thông |
| 3. Mệnh giá: | 10.000 Đồng/cổ phiếu |
| 4. Giấy chứng nhận Đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng: | Số 411/GCN-UBCK |
| 5. Số lượng cổ phiếu dự kiến chào bán: | 228.605.974 cổ phiếu |
| 6. Tổng giá trị dự kiến chào bán theo mệnh giá: | 2.286.059.740.000 Đồng Việt Nam |
| 7. Số lượng cổ phiếu đã phát hành: | 178.179.234 cổ phiếu |
| 8. Tổng vốn/số tiền đã huy động: | 1.781.792.340.000 Đồng Việt Nam |
| Trong đó phần vốn/số tiền huy động cho dự án: | Không có dự án cụ thể. Tiền huy động bổ sung vốn kinh doanh nhằm nâng cao năng lực đầu tư và năng lực cho vay giao dịch ký quỹ |

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

BÁO CÁO SỬ DỤNG VỐN

THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RA CÔNG CHỨNG

CHO GIAI ĐOẠN TỪ NGÀY 28 THÁNG 5 NĂM 2024 ĐẾN NGÀY 30 THÁNG 6 NĂM 2024

II CHỨNG KHOÁN PHÁT HÀNH (tiếp theo)

9. Ngày bắt đầu nhận đăng ký và
nộp tiền: 16 tháng 1 năm 2024
Ngày kết thúc đợt chào bán: 4 tháng 4 năm 2024
Ngày UBCKNN thông báo về việc
nhận được kết quả đợt chào bán: 27 tháng 5 năm 2024

III TÌNH HÌNH SỬ DỤNG VỐN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT CHÀO BÁN

1 Mục đích chào bán và phương án sử dụng vốn đã công bố

Theo Nghị quyết số 01/2022/NQ-ĐHĐCĐ ngày 8 tháng 8 năm 2022 của Đại hội đồng Cổ đông ("Nghị quyết ĐHĐCĐ"), mục đích chào bán cổ phiếu ra công chúng là để bổ sung vốn cho các hoạt động kinh doanh sau đây:

Diễn giải	Số tiền dự kiến thu được theo Nghị quyết ĐHĐCĐ VND	Số tiền thực tế thu được VND	Số tiền thực tế sử dụng (*) VND
Cho vay ký quỹ	1.786.059.740.000	1.281.710.140.000	1.281.710.140.000
Hoạt động tự doanh	500.000.000.000	500.000.000.000	500.000.000.000
Chi phí phát hành	-	82.200.000	82.200.000
Tổng cộng	2.286.059.740.000	1.781.792.340.000	1.781.792.340.000

(*) Tổng số tiền thực tế thu được từ đợt chào bán là 1.781.792.340.000 Đồng. Theo biên bản họp số 14/2024/BB-HĐQT ngày 9 tháng 4 năm 2024 của Hội đồng Quản trị ("HĐQT"), sau khi trừ chi phí phát hành 82.200.000 Đồng, số tiền còn lại sẽ phân bổ cho hoạt động cho vay ký quỹ là 1.281.710.140.000 Đồng và cho hoạt động tự doanh là 500.000.000.000 Đồng. Phần chênh lệch thấp hơn 504.349.600.000 (tương đương 28,3% tổng số tiền thu được từ đợt chào bán) do chào bán không hết số lượng cổ phiếu như dự kiến ban đầu, sẽ không bổ sung vốn vào hoạt động cho vay giao dịch ký quỹ như trong Phương án phát hành được ĐHĐCĐ thông qua ngày 8 tháng 8 năm 2022.

2 Tổng số tiền thu được từ đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng theo Giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng số 411/GCN-UBCK và Quyết định gia hạn số 09/QĐ-UBCK ngày 4 tháng 1 năm 2024

Tài khoản nhận tiền:	Số 1190000317 tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam
Ngày tiền được giải tỏa:	Ngày 28 tháng 5 năm 2024
Số tiền thực tế thu được từ đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng (VND)	1.781.792.340.000
Trừ: Chi phí phát hành cổ phiếu (VND)	(82.200.000)
Vốn thuần từ đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng (VND)	1.781.710.140.000

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

**BÁO CÁO SỬ DỤNG VỐN
THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RA CÔNG CHÚNG
CHO GIAI ĐOẠN TỪ NGÀY 28 THÁNG 5 NĂM 2024 ĐẾN NGÀY 30 THÁNG 6 NĂM 2024**

III TÌNH HÌNH SỬ DỤNG VỐN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT CHÀO BÁN (tiếp theo)

3 Tình hình sử dụng vốn thu được

Mục đích sử dụng	Số tiền sử dụng VND	Thời gian sử dụng
Cho vay ký quỹ (i)	1.281.710.140.000	Từ ngày 28 tháng 5 năm 2024 đến ngày 30 tháng 6 năm 2024
Hoạt động tự doanh (ii)	500.000.000.000	Từ ngày 28 tháng 5 năm 2024 đến ngày 30 tháng 6 năm 2024
Tổng cộng	1.781.710.140.000	

- (i) Số tiền sử dụng được Công ty xác định dựa trên biến động tăng lên trong dư nợ cho vay ký quỹ khách hàng trong thời gian sử dụng được nêu.
- (ii) Số tiền sử dụng được Công ty xác định dựa trên số tiền mua thuần Công ty phải thanh toán cho các giao dịch tự doanh chứng khoán trong thời gian sử dụng được nêu.

Thay mặt cho
Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh



Trịnh Hoài Giang
Tổng Giám đốc, Người đại diện theo pháp luật

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

THUYẾT MINH BÁO CÁO SỬ DỤNG VỐN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RA CÔNG CHÚNG CHO GIAI ĐOẠN TỪ NGÀY 28 THÁNG 5 NĂM 2024 ĐẾN NGÀY 30 THÁNG 6 NĂM 2024

1 ĐẶC ĐIỂM HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh ("Công ty") là một công ty cổ phần được thành lập tại Việt Nam theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 4103001573 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 23 tháng 4 năm 2003, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0302910950 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 29 tháng 4 năm 2003, cấp thay đổi gần nhất lần thứ 8 ngày 12 tháng 2 năm 2025 và Giấy phép thành lập và hoạt động số 11/GPHĐKD do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam ("UBCKNN") cấp ngày 29 tháng 4 năm 2003. Giấy phép thành lập và hoạt động đã được điều chỉnh nhiều lần và lần gần nhất số 85/GPĐC-UBCK được cấp ngày 15 tháng 11 năm 2024.

Cổ phiếu của Công ty được niêm yết trên Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh theo Quyết định số 27/QĐ-SGDHCM của Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh ngày 20 tháng 4 năm 2009 với mã giao dịch chứng khoán là HCM.

Hoạt động chính của Công ty là môi giới chứng khoán, cho vay ký quỹ, tự doanh chứng khoán, tư vấn đầu tư chứng khoán, tư vấn tài chính, bảo lãnh phát hành chứng khoán và lưu ký chứng khoán.

Công ty có trụ sở chính đặt tại Tầng 2, 5, 6, 7, 11 và 12, Tòa nhà AB, Số 76A Đường Lê Lai, Phường Bến Thành, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.

2 CƠ SỞ LẬP BÁO CÁO SỬ DỤNG VỐN

2.1 Mục đích lập Báo cáo sử dụng vốn

Báo cáo sử dụng vốn này được lập để Công ty báo cáo cho Ủy ban Chứng khoán Nhà nước ("UBCKNN") để bổ sung hồ sơ đăng ký chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng theo Nghị định 155/2020/NĐ-CP do Chính phủ ban hành ngày 31 tháng 12 năm 2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán. Vì thế, Báo cáo sử dụng vốn này có thể không phù hợp để sử dụng cho mục đích khác hay để báo cáo cho đối tượng nào khác.

2.2 Cơ sở lập và các nguyên tắc kế toán

Báo cáo sử dụng nguồn vốn này được lập dựa trên các nguyên tắc kế toán sau:

- (a) Báo cáo sử dụng vốn này được lập căn cứ trên sổ sách kế toán và chứng từ của Công ty lập cho mục đích lập và trình bày báo cáo tài chính theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính áp dụng cho công ty chứng khoán hoạt động tại Việt Nam và được sửa đổi, bổ sung cho mục đích lập báo cáo sử dụng nguồn vốn. Báo cáo tài chính được kiểm toán của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023 đã được phát hành ngày 25 tháng 3 năm 2024 với ý kiến kiểm toán chấp nhận toàn phần.

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

THUYẾT MINH BÁO CÁO SỬ DỤNG VỐN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RA CÔNG CHỨNG CHO GIAI ĐOẠN TỪ NGÀY 28 THÁNG 5 NĂM 2024 ĐẾN NGÀY 30 THÁNG 6 NĂM 2024

2 CƠ SỞ LẬP BÁO CÁO SỬ DỤNG VỐN (tiếp theo)

2.2 Cơ sở lập và các nguyên tắc kế toán (tiếp theo)

- (b) Do đặc thù hoạt động kinh doanh và chính sách quản lý nguồn vốn của Công ty, dòng tiền thu được từ việc chào bán cổ phiếu ra công chúng cùng với dòng tiền từ các nguồn vốn huy động khác sẽ hòa chung vào nguồn vốn tổng thể của Công ty. Báo cáo sử dụng vốn được lập trên cơ sở thực thu, thực chi và là một bộ phận trong tổng dòng tiền của Công ty, theo các cơ sở sau:
 - Số tiền thu được từ đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng: Là số tiền thực tế thu được từ nhà đầu tư sau khi trừ đi số tiền chi để thực hiện đợt chào bán.
 - Số tiền chi sử dụng từ nguồn chào bán cổ phiếu ra công chúng: Là số tiền thực tế giải ngân cho mục đích sử dụng vốn của phương án chào bán.
- (c) Số tiền thu được từ đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng và số tiền chi sử dụng từ nguồn chào bán cổ phiếu ra công chúng được xác định theo nguyên tắc giá gốc.
- (d) Báo cáo sử dụng vốn chỉ trình bày việc sử dụng nguồn vốn từ đợt chào bán và không trình bày việc quay vòng sử dụng nguồn từ đợt chào bán, nếu có.
- (e) Khi số tiền chi cho một mục đích có sử dụng cả nguồn vốn huy động từ đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng và nguồn vốn tự có, và hệ thống kế toán của Công ty không hạch toán tách biệt các nguồn tại thời điểm phát sinh, thì Công ty áp dụng giả định sử dụng nguồn huy động từ đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng trước đến khi hết, sau đó mới sử dụng nguồn vốn tự có.
- (f) Khi số tiền chi cho một mục đích có sử dụng nguồn vốn từ các đợt chào bán cổ phiếu khác nhau, và hệ thống kế toán của Công ty không hạch toán tách biệt nguồn tại thời điểm phát sinh, thì áp dụng giả định sử dụng nguồn vốn theo nguyên tắc nhập trước - xuất trước.
- (g) Khi số tiền chi cho nhiều mục đích có sử dụng nguồn vốn từ một đợt chào bán cổ phiếu, và hệ thống kế toán của Công ty không hạch toán tách biệt nguồn tại thời điểm phát sinh, thì áp dụng giả định sử dụng nguồn vốn từ đợt chào bán theo tỷ trọng trong tổng nguồn vốn của từng mục đích.
- (h) Các mục đích sử dụng nguồn vốn được xác định theo các phương án sử dụng vốn đã được Đại hội đồng Cổ đông của Công ty phê duyệt trước mỗi đợt chào bán.
- (i) Số tiền chi sử dụng cho mục đích tự doanh được Công ty xác định dựa trên số tiền mua thuần Công ty phải thanh toán cho các giao dịch tự doanh trong thời gian sử dụng vốn.
- (j) Số tiền chi sử dụng cho mục đích cho vay ký quỹ được Công ty xác định dựa trên chênh lệch tăng trong dư nợ cho các khách hàng tham gia vào giao dịch ký quỹ trong thời gian sử dụng vốn.

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

THUYẾT MINH BÁO CÁO SỬ DỤNG VỐN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RA CÔNG CHÚNG CHO GIAI ĐOẠN TỪ NGÀY 28 THÁNG 5 NĂM 2024 ĐẾN NGÀY 30 THÁNG 6 NĂM 2024

2 CƠ SỞ LẬP BÁO CÁO SỬ DỤNG VỐN (tiếp theo)

2.3 Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán

Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán và được trình bày trên Báo cáo sử dụng vốn là Đồng Việt Nam ("VND" hoặc "Đồng").

2.4 Giai đoạn báo cáo

Báo cáo sử dụng vốn này được lập cho giai đoạn từ ngày 28 tháng 5 năm 2024 đến ngày 30 tháng 6 năm 2024.

2.5 Vốn góp của chủ sở hữu

- (a) Vốn góp của chủ sở hữu được ghi nhận theo số thực tế góp của các cổ đông và được phản ánh theo mệnh giá của cổ phiếu.
- (b) Thặng dư vốn cổ phần là khoản chênh lệch giữa vốn góp theo mệnh giá cổ phiếu với giá thực tế phát hành cổ phiếu; chênh lệch giữa giá mua lại cổ phiếu quỹ và giá tái phát hành cổ phiếu quỹ.
- (c) Cổ phiếu quỹ
 - Cổ phiếu quỹ mua lại trước ngày hiệu lực của Luật Chứng khoán 2019 (ngày 1 tháng 1 năm 2021) là cổ phiếu do Công ty phát hành và được mua lại bởi chính Công ty, nhưng chưa bị hủy bỏ và có thể được tái phát hành trở lại trong khoảng thời gian theo quy định của pháp luật về chứng khoán.
 - Cổ phiếu quỹ mua sau ngày 1 tháng 1 năm 2021 sẽ được hủy bỏ và điều chỉnh giảm vốn điều lệ theo quy định.

3 BIẾN ĐỘNG TĂNG CỦA CÁC SỐ DƯ LIÊN QUAN

	Tăng lên trong giai đoạn từ ngày 31.12.2023 đến ngày 30.6.2024	<i>Trong đó: Số tiền chi sử dụng từ nguồn chào bán cổ phiếu ra công chúng trong giai đoạn từ ngày 28 tháng 5 năm 2024 đến ngày 30 tháng 6 năm 2024</i>
	VND	VND
Các khoản cho vay	131.100.095.374.455	1.281.710.140.000
Tài sản tài chính ghi nhận thông qua lãi/lỗ ("FVTPL") – giá gốc	32.973.162.803.444	500.000.000.000
Tổng cộng	164.073.258.177.899	1.781.710.140.000

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

**THUYẾT MINH BÁO CÁO SỬ DỤNG VỐN
THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RA CÔNG CHỨNG
CHO GIAI ĐOẠN TỪ NGÀY 28 THÁNG 5 NĂM 2024 ĐẾN NGÀY 30 THÁNG 6 NĂM 2024**

Báo cáo sử dụng vốn đã được Ban Điều hành phê chuẩn để phát hành vào ngày 26 tháng 2 năm 2025.



Lê Thị Thùy Dương
Người lập



Lâm Hữu Hồ
Giám đốc Tài chính
kiêm Kế toán trưởng



Trịnh Hoài Giang
Tổng Giám đốc

